

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2018 - 2020 và một số định hướng đến năm 2025 nhằm chuyển đổi và hình thành cơ cấu đầu tư hợp lý, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của đầu tư công và chất lượng thể chế quản lý đầu tư công; thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn gắn với kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch vay, trả nợ công. Phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hàng năm đạt trên 90%.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn trong tất cả các khâu của quy trình quản lý đầu tư công; nâng cao hiệu quả và tính bền vững của đầu tư công.

c) Xác định rõ vai trò và định hướng đầu tư công theo nguồn vốn, theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2025.

d) Tăng cường đẩy mạnh thu hút tối đa các nguồn vốn đầu tư phát triển theo hướng xã hội hóa, đồng thời tổ chức quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Khai thác tối đa và sử dụng có hiệu quả nguồn lực trong và ngoài nước để tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phấn đấu tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn trong 5 năm 2016-2020 đạt trên 41.800 tỷ

đồng¹, tăng bình quân trên 10%/năm, gấp 1,28 lần so 5 năm của giai đoạn 2011-2015. Trong đó, vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ của tỉnh Cao Bằng là 10.275 tỷ đồng², chiếm tỷ lệ 25,57% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

2. Tiếp tục rà soát Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 để làm cơ sở xem xét, định hướng cơ cấu lại đầu tư công của tỉnh cho phù hợp; đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ giữa Kế hoạch đầu tư công với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng giai đoạn.

3. Tập trung đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng, các công trình, dự án trọng điểm, có sức lan tỏa rộng và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo đột phá thu hút nguồn vốn đầu tư khu vực tư nhân trong và ngoài nước theo hình thức đối tác công tư (PPP) và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các khu vực thành thị và nông thôn.

4. Ưu tiên tiên bố trí đủ vốn cho các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

5. Tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tập trung bố trí vốn theo thứ tự ưu tiên như sau: trả nợ xây dựng cơ bản các dự án chốt tại thời điểm hết ngày 31/12/2014 theo Luật Đầu tư công; dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư; dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt; dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại Khoản 5 Điều 54 của Luật Đầu tư công và Nghị định số 136/2015/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Không bố trí vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác có thể đầu tư.

6. Rà soát danh mục các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, kiên quyết cắt giảm các chương trình, dự án không đảm bảo hiệu quả, chưa thật sự cần thiết.

7. Rà soát, đổi mới để khuyến khích hơn nữa đầu tư tư nhân, có chính sách ưu tiên thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với các dự án công nghệ tiên tiến hiện đại, công nghệ cao thân thiện môi trường, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; loại bỏ các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

8. Quán triệt nguyên tắc ưu tiên bố trí, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước làm vốn môi để khai thác tối đa các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước của các thành phần kinh tế khác.

¹ Theo Niên giám thống kê tỉnh Cao Bằng năm 2016, vốn đầu tư năm 2016 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tính theo giá hiện hành là 7.231.679 triệu đồng.

² Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 tỉnh Cao Bằng đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017.

9. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đang triển khai đảm bảo đúng kế hoạch làm cơ sở cho Trung ương tiếp tục bố trí vốn. Đảm bảo bố trí đầy đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo cam kết.

10. Xây dựng cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư để thu hút các nhà đầu tư tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng theo hình thức đối tác công tư PPP.

11. Xây dựng và thực hiện quy chế vận động, xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài để phát triển các ngành, nghề mũi nhọn của địa phương nhằm đẩy nhanh tốc độ tái cơ cấu và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Xây dựng tiêu chí cụ thể về đánh giá, thẩm định, lựa chọn nhà đầu tư và dự án đầu tư nước ngoài.

12. Thực hiện chủ trương xã hội hóa trong việc xây dựng và kiên cố hóa hệ thống giao thông nông thôn và thủy lợi; ngân sách nhà nước sẽ hỗ trợ một phần để đầu tư xây dựng các công trình giao thông nông thôn, ưu tiên các công trình, dự án bức xúc. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của quỹ đầu tư phát triển của tỉnh; áp dụng rộng rãi các hình thức đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng theo các phương thức BT, BOT, PPP.

13. Tranh thủ thu hút các nguồn hỗ trợ của Trung ương, vốn vay, vốn tài trợ nước ngoài (ODA) để đầu tư xây dựng các khu xử lý rác thải, hệ thống cấp, thoát nước ở các thị trấn, thành phố Cao Bằng; các dự án cung cấp nước sạch cho vùng nông thôn. Tập trung thực hiện các biện pháp thiết thực, hiệu quả để đẩy nhanh việc thu hút, giải ngân vốn đầu tư đối với các dự án đầu tư nước ngoài. Tiếp tục xúc tiến vận động vốn NGO của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

14. Thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa thông tin về đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt các hoạt động giám sát của cộng đồng đối với các dự án đầu tư công; xác lập cụ thể quyền và trách nhiệm của cộng đồng trong vai trò giám sát đối với đầu tư công. Thực hiện quản lý vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Tập trung vốn đầu tư thực hiện các dự án quan trọng đã được lựa chọn, khắc phục đầu tư dàn trải, phân tán, thiếu đồng bộ, kém hiệu quả.

15. Tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương đến năm 2020 và quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030. Tập trung nguồn vốn đầu tư vào các chương trình xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ vốn cho các xã sớm hoàn thành các tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp thực hiện ngay trong giai đoạn 2018-2020:

a) Tiếp tục rà soát các khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư công, đặc biệt là Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Chủ động xử lý, giải quyết các khó khăn vướng mắc liên quan đến quy trình thủ tục đầu tư nhằm quản lý hiệu quả vốn đầu tư công; nâng

cao chất lượng công tác lập, thẩm định kế hoạch đầu tư công góp phần đẩy nhanh tiến độ giao kế hoạch hàng năm; UBND các huyện, thành phố cần tập trung chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tạo điều kiện thuận lợi cho việc thi công dự án, công trình đúng tiến độ;

b) Các đơn vị chủ đầu tư được cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm cần nâng cao tinh thần, trách nhiệm và chủ động hơn nữa trong công tác phối hợp với các nhà thầu để đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch đầu tư công, sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư; khẩn trương hoàn thiện hồ sơ khi có khối lượng được nghiệm thu, làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc nhà nước, không để dồn thanh toán vào cuối năm; đối với dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, khẩn trương lập hồ sơ trình phê duyệt quyết toán theo quy định.

c) Nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về đầu tư công. Nâng cao ý thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc bố trí vốn cho từng dự án cụ thể. Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành dự án theo tiến độ đã được quy định. Không bố trí vốn dàn trải, chủ động đề xuất dừng dự án, không bố trí vốn đối với các dự án thực hiện chậm trễ, kéo dài thời gian gây thất thoát lãng phí.

d) Đa dạng hóa các hình thức, kênh đầu tư và mô hình hợp tác nhằm huy động hiệu quả các nguồn vốn ngoài Nhà nước cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Xây dựng các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo thuận lợi cho tư nhân tham gia phát triển hạ tầng, phát triển các ngành, các sản phẩm có lợi thế giải quyết việc làm cho nhiều lao động. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dự án đầu tư và dịch vụ công.

e) Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác chuẩn bị đầu tư. Chỉ quyết định chủ trương đầu tư đối với những dự án thật sự cần thiết khi đã thẩm định, làm rõ hiệu quả của dự án, nguồn vốn, khả năng cân đối, bố trí vốn cho từng dự án, bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn vốn để thực hiện. Đồng thời, hạn chế tối đa việc ứng trước vốn kế hoạch đầu tư. Trường hợp cần thiết ứng trước, phải kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm việc ứng trước kế hoạch phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước. Mức vốn ứng trước của từng dự án không vượt quá mức vốn bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và phải bảo đảm có nguồn hoàn trả các khoản vốn ứng trước.

g) Mạnh dạn đề xuất sáp nhập, xóa bỏ các ban quản lý dự án yếu kém triển khai dự án chậm trễ, giải ngân không đạt tiến độ theo cam kết. Điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm từ các dự án giải ngân chậm tiến độ sang các dự án triển khai nhanh nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư.

h) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin về quản lý đầu tư công. Cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vào hệ thống quản lý đầu tư công của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

i) Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đầu tư công; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư.

2. Nhóm giải pháp định hướng đến năm 2025:

a) Đánh giá trung thực và khách quan hiệu quả và tồn tại hạn chế của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 để có hướng khắc phục trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

b) Tập trung rà soát, cắt giảm các thủ tục đầu tư không cần thiết. Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư, nhà đầu tư, nhà tài trợ triển khai nhanh các dự án đầu tư, không để chậm trễ trong công tác giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường phân cấp, ủy quyền cho cơ quan cấp dưới nhằm rút ngắn thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn hàng năm.

c) Hoàn thiện thể chế đầu tư theo hình thức PPP theo hướng minh bạch, ổn định, bình đẳng; kiểm soát chặt chẽ hiệu quả đầu tư, rút gọn thủ tục đầu tư, tạo chính sách ưu đãi, điều kiện thuận lợi để tăng tính hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư.

d) Thực hiện nghiên cứu rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá xây dựng, suất đầu tư xây dựng công trình phục vụ các ngành kinh tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Xây dựng kế hoạch triển khai các nội dung trên, quy định lộ trình thực hiện từ nay đến hết năm 2025; tổ chức triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

b) Phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công, phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư.

c) Báo cáo, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu cần thiết phục vụ công tác theo dõi, đánh giá việc thực hiện cơ cấu lại đầu tư công theo yêu cầu, bảo đảm tính chính xác và đúng thời gian quy định. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác của các thông tin, số liệu trong báo cáo.

d) Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch của UBND tỉnh về kế hoạch cơ cấu lại đầu tư công; nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội của đầu tư công và chất lượng thể chế quản lý đầu tư công.

e) Cung cấp đầy đủ, kịp thời chủ trương, giải pháp và tình hình triển khai thực hiện cơ cấu lại đầu tư công cho các phương tiện thông tin truyền thông để quán triệt, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và toàn dân, bảo đảm thực hiện thành công và có hiệu quả nhiệm vụ cơ cấu lại đầu tư công.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Cao Bằng và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến cơ cấu lại đầu tư công, trong đó kết hợp chặt chẽ giữa việc thực hiện kế hoạch cơ cấu lại đầu tư công với việc thực hiện Nghị Quyết số 24/2016/QH14 về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020.

b) Theo dõi và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo quy định của Trung ương và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Rà soát, tổng hợp các kiến nghị điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trong trường hợp cần thiết, chuẩn bị xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

d) Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công thuộc kế hoạch đầu tư công hằng năm; tham mưu xây dựng các báo cáo định kỳ tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương; kịp thời phối hợp xử lý các khó khăn vướng mắc trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

e) Tổ chức hướng dẫn thực hiện, theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện kế hoạch vào giữa kỳ Quý IV năm 2020 và cuối kỳ vào Quý IV năm 2025.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Đẩy mạnh cơ cấu lại thu, chi ngân sách, bảo đảm an toàn nợ công. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ các khoản vay của chính quyền địa phương, doanh nghiệp nhà nước; tham mưu xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương về quản lý tài chính, tài sản, quản lý đầu tư, quản lý nguồn vốn nhà nước.

b) Theo dõi việc thanh toán, quyết toán các dự án sử dụng vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định của pháp luật.

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến khả năng thu, chi ngân sách địa phương, các khoản thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

4. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:


Nghiên cứu, rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật của tỉnh về đầu tư xây dựng, đơn giá xây dựng, suất đầu tư xây dựng công trình...phục vụ các ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh.

5. Các đơn vị quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Lập, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của đơn vị mình phù hợp với quy hoạch và dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư.

b) Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công, triển khai dự án theo mức vốn bố trí, kiên quyết không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; kiểm soát và quản lý chặt chẽ tổng mức đầu tư của dự án, hạn chế thấp nhất việc phát sinh, điều chỉnh tổng mức đầu tư dẫn đến phải điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

c) Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện các dự án đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của đơn vị mình theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu trong báo cáo.

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung, kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính;
- TT, TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (bản đt);
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP: LĐVP, các CV (bản đt);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH




Hoàng Xuân Ánh